TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU -TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2019/HS-ST
Ngày: 04-7-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Phạm Thị Xuân Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Công Chi -** Giáo viên nghỉ hưu.

Ông **Đặng Minh Trí** - Bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh quận Liên Chiểu.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà **Phạm Thái Trâm Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Ông **Huỳnh Mạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Trà Minh N - sinh ngày 28 tháng 5 năm 2002 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 20, phường H, quận L, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trà Thanh H (sinh năm 1970) và bà Phan Thị L (sinh năm 1966).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21 tháng 6 năm 2019 đến ngày 20 tháng 7 năm 2019 theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 31/2019/LCĐKNCT ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Chánh án Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

+ Bà **Phan Thị L**, sinh năm 1966 - Là mẹ đẻ của bị cáo; Trú tại: Tổ 20, phường H, quận L, thành phố Đ (Có mặt tại phiên tòa).

+ Ông **Trà Thanh H**, sinh năm 1970 - Là cha đẻ của bị cáo; Trú tại: Tổ 20, phường H, quận L, thành phố Đ (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Trà Minh N: Ông **Bùi Xuân N1**, sinh năm 1980 - Luật sư cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Đà Nẵng; Địa chỉ: Số 06 đường H, phường X, quận T, thành phố Đ (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Chị **Phạm Thị N**, sinh năm 1989; Trú tại: Tổ 22, phường H, quận L, thành phố Đ (Xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị **Bùi Thị Rô N**, sinh năm 1991; Trú tại: Tổ 20, phường H, quận L, thành phố Đ (Xin xét xử vắng mặt).

+ Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1964; Trú tại: Số 428 T, phường H, quận C, thành phố Đ (Xin xét xử vắng mặt).

+ Ông **Phan Văn H**, sinh năm 1980; Trú tại: Số 494 T, quận L, thành phố Đ (Xin xét xử vắng mặt).

- Đại diện cơ quan, tổ chức nơi bị cáo Trà Minh N đang sinh hoạt: **Ủy ban nhân dân phường H, quận L, thành phố Đ**; Địa chỉ: Số 341 đường T, phường H, quận L, thành phố Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị Như H - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Q - Cán bộ Tư pháp, hộ tịch phường H, quận L, thành phố Đ; Địa chỉ: Số 341 đường T, phường H, quận L, thành phố Đ (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ đầu tháng 6/2018 đến ngày 20/10/2018, Trà Minh N đã 03 lần thực hiện trộm cắp tài sản tại nhà chị Phạm Thị N. Cụ thể như sau:

Vụ 01: Sáng một ngày trong tháng 6/2018, Trà Minh N thấy nhà chị N không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. N lấy 01 tuốc nơ vít dài khoảng 30 cm có cán bằng nhựa màu đen mở 04 con ốc vít cửa thông gió nhà chị N rồi đột nhập vào trong nhà tìm tài sản để trộm cắp. N đi đến phòng ngủ mở cửa tủ gỗ phát hiện bên trong có tài sản gồm: 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng có mặt đá màu vàng, 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng không có mặt, 01 nhẫn kim loại màu vàng, 01 đôi

bông tai kim loại màu vàng và 01 mặt đá màu xanh bên ngoài bọc kim loại màu vàng. N lấy số tài sản trên bỏ vào túi quần rồi trèo ra ngoài và gắn cửa thông gió lại như cũ. Sau đó, N về nhà cất tuốc nơ vít rồi đem số tài sản trộm cắp được ra chợ Hòa Mỹ đến tiệm vàng B bán cho bà Nguyễn Thị C là chủ tiệm nhưng bà C chỉ mua 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng có mặt vàng với giá 1.500.000đ, số tài sản còn lại bà C nói là vàng giả không mua nên N bỏ số tài sản đó tại cửa tiệm và bà C mang tài sản đó đi vứt ở thùng rác. Sau đó, bà C bán sợi dây chuyền trên cho 01 người khách (chưa rõ lai lịch) với giá 1.700.000đ. Số tiền trên, N tiêu xài cá nhân hết và tài sản không thu hồi được.

* Theo Kết luận định giá số 22/KL- HĐĐG ngày 19/2/2019 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng quận Liên Chiểu kết luận giá trị tài sản: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng và mặt dây chuyền có đính đá màu vàng được bọc kim loại màu vàng là: 8.504.000đ; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng là: 7.838.235đ; 01 mặt tượng đá màu xanh bọc kim loại màu vàng là: 4.250.0000đ; 01 nhẫn kim loại màu vàng là:2.849.000đ và 02 bông tai bằng kim loại màu vàng là: 2.000.000đ. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là **25.441.235đ**.

Vụ 02: Sáng ngày 23/7/2018, với phương thức và thủ đoạn như trên, Trà Minh N đột nhập vào nhà chị N lấy trộm 02 máy tính bảng hiệu Samsung SM T111 (01 chiếc màu đen, 01 chiếc màu vàng) và 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J5. Sau đó, N mang các tài sản trộm cắp được bán cho 01 tiệm ĐTDĐ trên đường T (không xác định được địa chỉ) quận Liên Chiểu với giá 500.000đ. N đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên và tài sản không thu hồi được.

* Theo Kết luận số: 154/KL-HĐĐG ngày 19/12/2018 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng quận Liên Chiểu, xác định giá trị sử dụng còn lại của: 01 máy tính bảng màu đen, hiệu Samsung Tab 3-SM-T111 là 1.000.000đ; 01 máy tính bảng màu vàng, hiệu Samsung Tab 3-SM-T111 là 800.000đ và 01 ĐTDĐ hiệu Samsung Galaxy J5 là 2.500.000đ. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là **4.300.000đ**.

*** Vụ 03:** Sáng ngày 20/10/2018, cũng bằng thủ đoạn như trên, N tiếp tục đột nhập vào nhà chị N lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu HP, màu xám rồi sau đó bán cho anh Phan Văn H mang với giá 2.000.000đ và N đã tiêu xài hết số tiền này vào mục đích cá nhân. Anh H đã bán lai máy tính trên cho 01 người (chưa xác định được lai lịch) với giá 2.100.000đ nên tài sản không thu hồi được.

* Theo Kết luận số: 154/KL-HĐĐG ngày 19/12/2018 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng quận Liên Chiểu, xác định giá trị sử dụng còn lại của 01 máy vi tính xách tay hiệu HP là **5.670.000đ**.

Tại Cáo trạng số 62/CT-VKS, ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố Trà Minh N về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Trà Minh N, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thời thách 18 đến 24 tháng.

Về xử lý vật chứng: đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 tuốt-nơ-vít dài khoảng 30cm, đầu 04 khe và sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại toàn tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, Luật sư Bùi Xuân N1 bào chữa cho bị cáo Trà Minh N có cùng quan điểm với đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trà Minh N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo xác nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Bị cáo thấy được hành vi phạm tội, ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Trà Minh N và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Trà Minh N trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu

thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào tháng 06/2018 và các ngày 23/7/2018, 20/10/2018, tại địa bàn phường H, quận L, thành phố Đ, Trà Minh N đã 03 lần dùng tuốc nơ vít mở cửa thông gió nhà chị Phạm Thị N rồi đột nhập vào trong nhà lén lút chiếm đoạt tài sản gồm: lần 01 chiếm đoạt 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng có mặt đá màu vàng, 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng không có mặt, 01 nhẫn kim loại màu vàng, 01 đôi bông tai kim loại màu vàng và 01 mặt đá màu xanh bên ngoài bọc kim loại màu vàng; lần 02 chiếm đoạt 02 máy tính bảng hiệu Samsung SM T111 (01 chiếc màu đen, 01 chiếc màu vàng) và 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J5; lần 03 chiếm đoạt: 01 máy tính xách tay hiệu HP, màu xám. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 35.411.235đ (ba mươi lăm triệu bốn trăm mười một ngàn hai trăm ba mươi lăm đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Trà Minh N đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng số 62/CT-VKS, ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo phạm tội nhiều lần nhưng do khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên việc đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu và Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo là không vi phạm Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét hành vi của bị cáo thì cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục riêng với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trà Minh N 03 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản; giá trị tài sản bị chiếm đoạt mỗi lần đều trên 2.000.000 đồng. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại diểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tự khai ra hành vi phạm tội trước đó khi chưa bị phát hiện; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả đầy đủ cho bị hại số tiền 35.411.235đ; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có công với cách mạng. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, r, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét mức hình phạt bị cáo khi lượng hình. Ngoài ra khi phạm tội bị cáo Trà Minh N chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 tuốt-nơ-vít dài khoảng 30cm, đầu 04 khe là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000đ bà Nguyễn Thị C thu lợi từ việc bán lại tài sản do bị cáo Trà Minh N trộm cắp, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

(*Hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu đang tạm giữ các vật chứng nêu trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu và Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu*).

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 20/02/2019, bị cáo Trà Minh N đã tác động bồi thường cho chị Phạm Thị N số tiền 35.411.235đ. Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Ngoài ra, vào khoảng thời gian từ ngày 08/8/2018 đến ngày 12/8/2018, Trà Minh N đã đột nhập vào nhà chị Bùi Thị Rô N lấy trộm 01 con heo đất bên trong có số tiền 1.000.000đ và đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên. Trà Minh N đã tác động gia đình bồi thường cho chị Bùi Thị Rô N số tiền 1.000.000 đồng, chị N không yêu cầu bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử xét thấy giá trị tài sản bị cáo Trà Minh N chiếm đoạt của chị N chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[7] Đối với ông Phan Văn H và bà Nguyễn Thị C không biết các tài sản N mang đến bán là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Riêng đối với 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng không có mặt, 01 nhẫn kim loại màu vàng, 01 đôi bông tai kim loại màu vàng và 01 mặt đá màu xanh bên ngoài bọc kim loại màu vàng Trà Minh N bán cho bà Nguyễn Thị C nhưng bà C không mua mà khai đã vứt vào thùng rác do vàng giả. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được bà C chiếm đoạt số tài sản này nên không có cơ sở xử lý đối với bà C về hành vi này, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trà Minh N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trà Minh N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Trà Minh N 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 tuốt-nơ-vít dài khoảng 30cm, đầu 04 khe.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ do bà Nguyễn Thị C giao nộp.

(*Hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu đang tạm giữ các vật chứng nêu trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu và Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu*).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Trà Minh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Liên Chiểu;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Công an Q. Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ;

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Xuân Hương